

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2020/HS-ST
Ngày 16 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Tranh

2. Bà Nguyễn Thị Sinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 640/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; sinh ngày: 11/01/1977; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 6, phố T2, phường T1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Đào Thị B; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Con: Con lớn sinh năm 1998; Con nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 109/2000/ST-HS ngày 17/7/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm tù về tội “Cướp tài sản của công dân”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/1999 và phải liên đới bồi thường cho bị hại 60.000 đồng. Bị can đã chấp hành xong toàn bộ hình phạt tù và bồi thường dân sự ngày 04/10/2001, thi hành xong án phí hình sự ngày 26/12/2001. Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2002/HSST ngày 15/7/2002 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn H 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.400.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2002. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2004, thi hành xong án phí

hình sự ngày 22/3/2012. Đối với khoản tiền tịch thu sung công Nhà nước 1.500.000 đồng (tiền thu lời bất chính), Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 76 ngày 06/8/2012. Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2005/HSST ngày 25/8/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Văn H 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Giá trị tài sản trộm cắp khoảng 8.000.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2005. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/2/2008, thi hành xong án phí hình sự và án phí dân sự trong vụ án hình sự ngày 19/12/2005. Đối với khoản tiền 8.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường dân sự cho anh Nguyễn Văn Hùng vào năm 2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/7/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/7/2020 tại nhà B5 khu chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc tổ 17, khu 3, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh ngày 11/01/1977, hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phố T2, phường T1, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói giấy có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng; 01 bao thuốc lá hiệu SAIGON vỏ màu trắng, bên trong có 10 điếu thuốc lá. Ngoài ra còn thu giữ số tiền Việt Nam 220.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ có số Imei: 353112113486498, sim 1: 0392.287.483, sim 2: 0368.423.077.

H khai nhận số ma túy trên là Heroine để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như trên theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H. Tại bản Kết luận giám định số 743/KLGĐ ngày 26/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Mẫu chất bột cục màu trắng bên trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,170 gam, loại Heroine”.

Heroine là chất ma túy, có số thứ tự 09 mục IA - Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại 0,119 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đã được niêm phong.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, H khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 23/7/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine nên H đi xe ôm của người không quen biết đến khu vực phòng số 214 tầng 2 nhà B5 khu chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc phường Vân Phú, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, H gặp một người nam thanh niên qua giới thiệu tên là Mười và đặt vấn đề mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mười nhận tiền và đưa lại cho H một bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON vỏ màu trắng bên ngoài vỏ bao thuốc có cài 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. H mang về còn Mười đi đâu, làm gì H không biết. Khi H đi xuống đến giữa cầu thang tầng 1 và tầng 2 của khu chung cư thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì yêu cầu kiểm tra, bắt giữ. Do hoảng sợ, H đã thả bao thuốc lá có cài gói ma túy đang cầm ở tay phải xuống nền cầu thang gần chỗ H đứng. Tổ công tác yêu cầu H nhặt bao thuốc lên nhưng H không nhặt. Lúc này, tổ công tác tiến hành kiểm tra vỏ bao thuốc lá có đặc điểm như trên, phát hiện bên ngoài vỏ bao có cài 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng. H khai nhận đây là gói ma túy Heroine của H vừa mua được để sử dụng cho bản thân.

Đối với người nam thanh niên tên M đã bán ma túy cho H tại khu vực tầng 2 nhà B5 khu chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Cơ quan điều tra xác minh: Tại khu chung cư xi măng Hữu Nghị không có người nào tên M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, Cơ quan điều tra xác định: Ngoài điện thoại di động bị thu giữ, số tiền 220.000 đồng và đồ dùng sinh hoạt thiết yếu cá nhân, bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ.

Tại Cáo trạng số 167/CT-VKS-VT ngày 02/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hải từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu để sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ có số Imei: 353112113486498.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số: 743/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,119 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định; 02 sim số 0392287483 và 036423077.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đồng ý với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/7/2020, tại nhà B5 khu chung cư xi măng Hữu Nghị thuộc tổ 17, khu 3, phường V, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,170 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Việt Trì kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất*

trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

b) ...;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ...”

Như vậy hành vi tàng trữ 0,170 gam ma túy Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu, trước đó đã 03 lần bị Tòa án xét xử về tội Cướp tài sản của công dân, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản. Tính đến ngày phạm tội bị cáo đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Quá trình điều tra xác định bị cáo không có tài sản gì có giá trị ngoài tài sản là số tiền 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ có số Imei: 353112113486498 là của bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày đã bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì giấy niêm phong số: 743/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,119 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành,

tàng trữ vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 sim số 0392287483 và 036423077 trong điện thoại thu giữ của bị cáo Hải là vật chứng không có giá trị căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo H, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu để sung quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 220.000 đồng (Hai trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ có số Imei: 353112113486498.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong số: 743/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ bên trong có 0,119 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định và bao gói gửi đến giám định; 02 sim số 0392287483 và 036423077.

(Theo Biên lai thu tiền số 0000059 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/11/2020).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Công an thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND phường T1, Tp Việt Trì;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan